

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Cầm máu

► Sau chuỗi giảm điểm kéo dài từ vùng đỉnh 1,900, thị trường tạm ngừng rơi trước kỳ nghỉ dài ngày, đồng thời thanh khoản cũng co hẹp về mức thấp kỷ lục. VN-Index gần như đi ngang và có sự phân hóa giữa các nhóm ngành cổ phiếu. Nhiều cổ phiếu bất động sản vốn bị bán mạnh trước đó đã ngược dòng tăng điểm, điển hình như NLG, KDH. Một số cổ phiếu largecap như VIC, FPT hay MWG cũng có phiên tăng tích cực, góp phần nâng đỡ chỉ số. Khối ngoại cũng thu hẹp đà bán ròng khi giá trị bán ròng ghi nhận ở khối này chỉ còn 252 tỷ đồng, giảm mạnh so với bình quân giai đoạn gần đây.

► Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 0.67 điểm (-0.04%), đóng phiên ở 1,754.82 điểm; HNX-Index giảm 0.27 điểm (-0.11%), đạt 256.01 điểm. Thanh khoản toàn thị trường giảm mạnh chỉ còn 21 nghìn tỷ đồng, tương ứng với hơn 796 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 252 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng nổi trội được ghi nhận ở VCB (-166 tỷ đồng), VIC (-125 tỷ đồng), HPG (-115 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, chiều mua ròng tiêu biểu có MBB (198 tỷ đồng), DCM (114 tỷ đồng), GEL (75 tỷ đồng).

► VIC (+0.99%), FPT (+1.43%), MBB (+0.91%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VHM (-2.56%), BID (-1.56%), GEE (-5.21%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

► Vận tải, Dịch vụ chuyên biệt và thương mại, Thực phẩm và đồ uống là ba nhóm ngành ghi nhận mức đóng góp lớn nhất khiến chỉ số giảm điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là ACV, VEF, SAB.

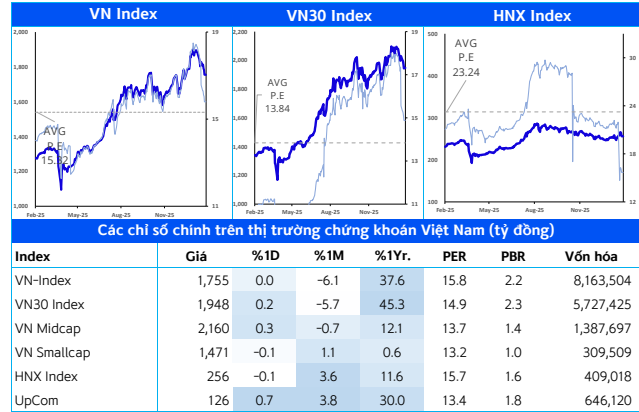
► **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index giao dịch âm ảm, áp lực bán suy kiệt với thanh khoản thấp hơn 50% so với trung bình 20 phiên gần nhất khi tới gần dịp lễ nghỉ tết. Chỉ số tiếp tục suy yếu khi vận động dưới các đường MA ngắn hạn, chỉ báo MACD duy trì tín hiệu tiêu cực. RSI tiến vào vùng quá bán cho thấy có thể xuất hiện một nhịp phục hồi kỹ thuật trong ngắn hạn. VNINDEX hiện đang dao động tại vùng biên dưới của kênh giá tăng. Nhịp điều chỉnh này là cần thiết để thị trường tích lũy lại nền giá, tạo tiền đề cho xu hướng tăng bền vững trong thời gian sắp tới.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức quanh 40-45%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường sau khi vượt 1,800, đang quay lại test lại cạm bẫy trên của biên sideways (quanh 1,720-1,780). Để xu hướng tăng tiếp tục được duy trì, chúng tôi kỳ vọng dòng tiền pha mua phải xuất hiện quanh vùng này và giúp VN-Index quay trở lại đà tăng với thanh khoản cải thiện và độ rộng thị trường tích cực.

Ở trường hợp tiêu cực: Trong trường hợp tiêu cực, VN-Index tiếp tục giảm mạnh và đánh mất kênh giá sideways đã tích lũy trước đó 1,600-1,700, nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro danh mục.

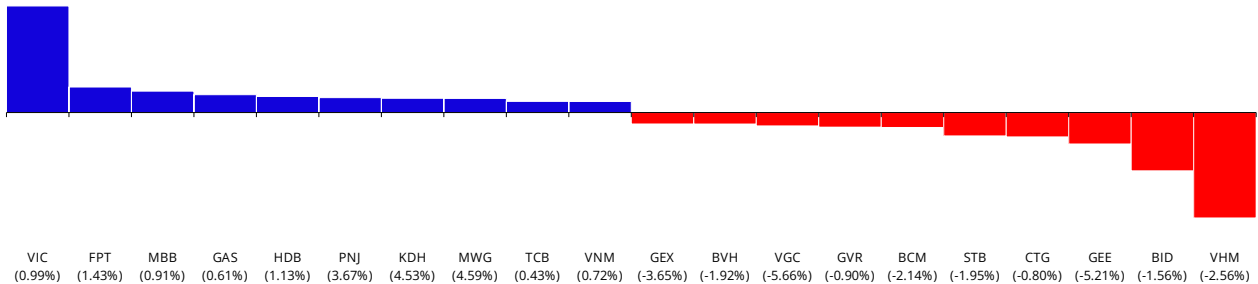
Chiến lược: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa có cổ phiếu chưa tăng trưởng tương ứng như nhóm ngân hàng tư nhân, bán lẻ, chứng khoán, thép. Các cổ phiếu cho mức tăng tích cực như nhóm ngân hàng quốc doanh, nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp cần có đánh giá chọn lọc và tránh mua đuổi ở vùng giá này.



Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.0	27.9	3.9	1.4	21.5	4.0	179,932
Bảo hiểm	-1.8	31.7	27.1	34.5	21.1	2.2	70,614
Bất động sản	0.1	68.6	-21.7	173.0	24.1	2.5	1,820,158
CNTT	1.3	-7.5	3.9	-18.4	18.2	3.9	185,369
Dầu khí	1.1	57.4	47.2	42.5	34.0	3.5	91,705
Dịch vụ tài chính	-0.3	12.4	0.6	27.1	13.8	1.5	241,694
Tiện ích	0.5	47.6	30.9	47.9	17.8	2.5	424,195
Du lịch và Giải trí	-0.3	25.5	-9.7	46.1	17.2	4.8	178,805
Hàng & DV CN	-0.9	0.3	0.5	16.2	13.5	1.7	169,438
Hàng CN & Gia dụng	1.8	18.5	9.8	7.2	12.0	1.8	63,581
Hóa chất	0.1	12.0	30.6	13.9	19.4	2.0	250,223
Ngân hàng	-0.3	19.5	5.7	26.1	9.9	1.7	2,754,937
Ô tô và phụ tùng	0.2	-13.6	-4.1	6.7	15.1	1.2	15,269
Tài nguyên Cơ bản	0.0	12.1	3.2	21.5	14.1	1.4	253,312
Th. phẩm & Đồ uống	0.3	10.2	5.1	13.3	17.5	2.7	477,360
Truyền thông	0.3	-1.6	5.9	-7.9	18.5	1.4	2,845
Xây dựng và Vật liệu	-0.3	4.1	0.6	12.0	12.4	1.5	145,428
Y tế	0.2	7.4	4.0	4.6	18.3	2.2	41,959

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	97	-0.3	-0.3	-1.8	-2.2	-1.0	-9.9
USD/JPY	157	-0.4	0.6	-0.8	1.6	-0.1	3.0
USD/CNY	7	-0.2	-0.3	-0.8	-2.8	-0.9	-5.2
KRW/USD	1,462	-0.1	0.7	0.2	0.4	1.5	0.7
EUR/USD	1	-0.4	-0.6	-1.9	-2.6	-1.0	-13.1
USD/VND	25,922	-0.2	-0.4	-1.3	-1.4	-1.4	2.1
Dầu Thô	63	-1.1	1.2	6.4	5.2	9.5	-11.4
Xăng	237	21.4	28.0	33.1	22.2	39.0	12.6
Khí đốt	3	-6.3	-0.9	1.2	-25.7	-13.0	-3.1
Than	116	-0.3	6.2	7.8	4.5	7.5	6.1
Vàng	5,028	1.3	7.9	11.5	22.2	16.4	72.9
Thép cuộn	3,262	-0.1	-0.4	-0.8	-0.8	-0.2	-5.5

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. VIC – Bất động sản:** VinFast miễn phí sạc pin tối đa 10 lần/tháng trong 3 năm cho khách hàng cá nhân mua ô tô điện từ 10/02/2026 và miễn phí đổi pin 20 lần/tháng cho xe máy điện đến hết 30/06/2028.
- 2. QTP – Năng lượng:** Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1 đạt mục tiêu hòa lưới quốc gia 1,400 triệu kWh và đạt doanh thu khoảng 2,400 tỷ đồng trong quý I, với sản lượng phát điện bình quân 22–24 triệu kWh/ngày, tăng 30% so với quý IV/2025.
- 3. GVR – Nguyên vật liệu:** Trần Ngọc Thuận, cựu Tổng Giám đốc Tập đoàn Cao su Việt Nam, bị cáo buộc nhận tổng cộng 45 tỉ đồng hối lộ qua hai lần nhận tiền từ Đặng Phước Dừa, theo cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao.
- 4. VNM – Thực phẩm và đồ uống:** F&N đã nâng sở hữu tại Vinamilk lên gần 25% sau khi mua hơn 96 triệu cổ phiếu với giá khoảng 6,000 tỷ đồng. Ban lãnh đạo Vinamilk khẳng định vẫn tự tin vào khả năng hoạt động độc lập dựa trên nguồn lực hiện có.
- 5. HDB – Ngân hàng:** Năm 2025, HDBank ghi nhận lợi nhuận trước thuế khoảng 21,000 tỷ đồng, tăng 27% so với năm trước, NIM quý IV/2025 đạt 4.9% và thu nhập ngoài lãi tăng 146% nhờ thoái vốn tại VietJet.
- 6. VHC – Thủy sản:** Vinh Hoàn công bố doanh thu quý 4/2025 đạt 2,715 tỷ đồng giảm 15% và lợi nhuận sau thuế 245 tỷ đồng giảm 44% so với cùng kỳ cổ phiếu VHC giảm sàn còn 63,500 đồng/cp ngày 5/2.
- 7. PLC – Vật liệu xây dựng:** PLC ghi nhận doanh thu thuần năm 2025 đạt 7,774 tỷ đồng, tăng 12%, nhưng lợi nhuận sau thuế chỉ còn 13.56 tỷ đồng, giảm gần 69% so với năm trước do lỗ lớn trong quý IV/2025.
- 8. VGC – Nguyên vật liệu:** Bộ Công Thương áp thuế chống bán phá giá tạm thời 15%–63% với kính xây dựng từ Indonesia và Malaysia từ 14/02/2026 đến 14/06/2026, mang lại lợi ích trực tiếp cho Viglacera do chiếm khoảng 40% thị phần kính trong nước.
- 9. CTD – Xây dựng:** Coteccons đã hoàn tất chào bán 14 triệu trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, thu về hơn 1,383 tỷ đồng ròng với lãi suất cố định 9%/năm, kỳ hạn 3 năm.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Bán lẻ kỹ thuật số FPT – FRT

FRT – Bán lẻ: FPT Retail đạt mục tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2026 đạt 1,550 tỷ đồng, tăng 27% so với năm 2025; doanh thu hợp nhất dự kiến 59,500 tỷ đồng, tăng 16% so với năm trước.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	2/8/2026	2/9/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Du lịch và Giải trí	-20.1	265	206	258		
2	Y tế	-27.8	48	25	35		
3	Ngân hàng	-34.1	9,101	4,464	6,773		
4	Hóa chất	-38.1	1,229	721	1,164		
5	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-40.8	1,478	812	1,371		
6	Hàng cá nhân & Gia dụng	-41.4	675	342	584		
7	Bất động sản	-44.3	4,178	2,223	3,994		
8	Dịch vụ tài chính	-44.7	3,221	1,359	2,458		
9	Ô tô và phụ tùng	-46.1	54	23	43		
10	Xây dựng và Vật liệu	-47.7	1,326	632	1,209		
11	Truyền thông	-49.8	15	9	18		
12	Bán lẻ	-50.6	1,793	642	1,300		
13	Thực phẩm và đồ uống	-52.4	2,275	985	2,069		
14	Dầu khí	-52.5	2,661	870	1,831		
15	Công nghệ Thông tin	-54.0	1,023	525	1,141		
16	Tài nguyên Cơ bản	-56.7	2,139	849	1,960		
17	Điện, nước & xăng dầu khi đốt	-58.7	831	267	645		

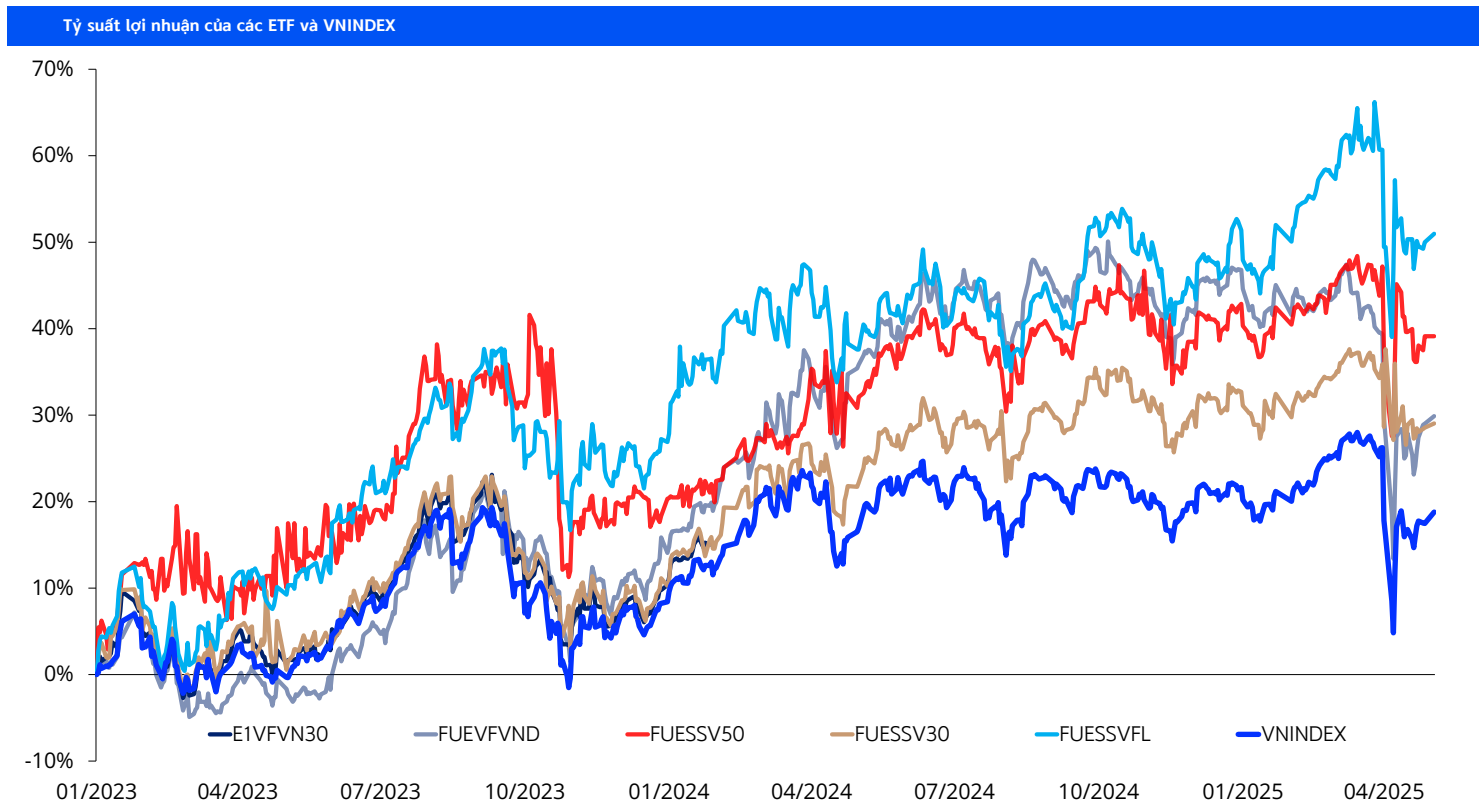
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	65,000	-0.2	-9.1	7.3	96	475.4	
MBB	MBBank	Ngân hàng	27,600	0.9	1.1	68.5	17	706.5	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	37,100	-0.8	-5.7	43.1	(5)	369.5	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	95,000	-2.6	-3.7	137.5	(17)	424.2	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	89,300	1.0	-4.7	48.5	(20)	486.4	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,450	0.6	-4.3	6.0	(44)	166.9	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	78,200	0.0	-6.7	11.7	(37)	288.4	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	33,000	-3.6	-5.7	87.8	(42)	266.8	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	34,750	0.4	-0.7	44.7	(49)	268.9	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	15,500	1.3	-4.3	-5.2	(76)	123.0	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	17,650	0.0	-2.5	44.5	(80)	102.5	
SHB	SHB	Ngân hàng	15,250	-0.7	-3.2	93.7	(36)	818.8	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	20,850	-1.7	-4.8	122.3	(53)	439.2	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	29,600	-1.0	-3.9	27.9	(63)	437.6	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,750	-0.2	0.8	20.5	(54)	653.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần										
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch			
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng	
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	156,400.0	-5.2	-8.5	-36.3	3.4	125.70		
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	44,950.0	4.1	2.2	19.9	5.0	47.65		
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	13,200.0	0.8	2.3	18.9	10.2	10.70		
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	53,300.0	-1.7	9.2	24.8	2.2	42.25		
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	52,200.0	-2.4	-0.4	33.8	1.1	41.25		
HVB	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	12,700.0	-0.4	-2.3	-5.2	2.5	13.55		
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,200.0	1.9	-4.7	-3.5	1.8	9.30		
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,250.0	-3.2	-5.8	-7.5	-4.8	12.40		
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,600.0	2.9	-1.9	2.9	-6.9	11.00		
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	32,000.0	-3.8	-5.6	10.3	-3.5	33.20		

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(166.33)	VCB	MBB	198.69	2/9/2026	3,346.5	3,599.1	-252.5
(125.26)	VIC	DCM	145.83	2/6/2026	5,077.8	5,996.9	-919.1
(115.98)	HPG	MWG	89.55	2/5/2026	3,697.5	4,954.4	-1,256.9
(102.31)	VHM	DPM	88.78	2/4/2026	4,384.1	5,348.4	-964.3
(74.17)	VPB	GEL	76.77	2/3/2026	4,479.8	5,103.0	-623.2
(65.94)	SSI	KDH	66.96	2/2/2026	3,244.0	5,711.0	-2,466.9
(64.65)	ACB	PVD	61.29	1/30/2026	3,927.2	3,242.1	685.1
(58.57)	DBC	VNM	57.32	1/29/2026	3,690.4	4,147.5	-457.1
(46.34)	FPT	DXG	45.47	1/28/2026	6,722.7	8,509.9	-1,787.3
(43.79)	BCM	BSR	40.86	1/27/2026	3,825.4	3,935.2	-109.8
				1/26/2026	4,027.3	3,917.8	109.5
				1/23/2026	3,185.7	3,393.4	-207.8
				1/22/2026	6,663.1	8,123.8	-1,460.7
				1/21/2026	3,560.7	3,873.6	-312.9
				1/20/2026	4,383.1	6,060.0	-1,676.9
				1/19/2026	11,681.4	11,179.4	502.0

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,550	-1.2%	-6.5%	-4.3%	397,800	13.8		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,940	0.0%	-1.6%	5.3%	4,800	0.1		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,000	-0.5%	-2.5%	-1.2%	26,700	0.8		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	39,120	-0.7%	-0.1%	2.1%	180,800	7.1		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	27,500	0.0%	4.0%	7.8%	41,200	1.1		
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,800	0.2%	-0.7%	1.2%	49,500	1.2		
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	23,770	-0.2%	-5.7%	-4.2%	3,800	0.1		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,070	0.6%	2.0%	5.0%	400	0.0		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,250	0.0%	-5.6%	-3.8%	1,100	0.0		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,590	-0.1%	-1.1%	-1.5%	3,500	0.1		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,410	0.0%	-1.5%	-0.9%	200	0.0		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,500	0.2%	0.9%	1.2%	1,100	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,160	0.3%	0.1%	5.3%	3,200	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,310	n.a	-2.5%	-0.5%	0	n.a		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a		
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,900	0.0%	0.0%	10.1%	0	n.a		



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	233.1	(328,272)	(48,832)	47.5	18.6	1.0	1.68	2.4	15.2	66.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.6	(3,010)	5,620	48.6	23.5	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	20.6	9,245	47,551	34.2	24.9	1.0	2.04	1.5	9.1	86.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	533.8	(162,874)	80,202	19.3	21.5	0.9	2.00	2.1	13.0	84.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	52.9	19.7	0.8	1.67	2.0	12.9	47.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.5	(5,182)	4,442	54.8	21.4	0.7	1.75	2.2	13.2	63.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	33.1	(12,676)	(26,737)	46.7	21.1	1.0	1.62	2.5	15.8	71.6
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	36.1	55.6	0.9	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	97.6	-	(27,433)	48.2	23.9	0.9	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.5	8,271	8,271	21.3	24.9	0.8	1.43	1.6	13.7	39.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.9	-	(8,614)	30.6	26.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	11.6	-	(34,315)	18.7	23.1	0.9	2.07	2.0	11.8	87.3
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	33.6	36.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.1	n.a	n.a	16.2	25.6	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	17.8	30.9	0.7	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, Pudong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.